TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 624/2017/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 20 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 430/2017/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017, giữa:

Anh Phan Hồng T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 8, xã KS, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và chị Bùi Thị Mỹ T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn 8, xã KS, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Hồng T và chị Bùi Thị Mỹ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng T và chị Bùi Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phan Hồng T trực tiếp nuôi con tên Phan Ngọc Minh, sinh ngày 21 tháng 9 năm 2006 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; chị Bùi Thị Mỹ T trực tiếp nuôi con tên Phan Ngọc Lâm, sinh ngày 04 tháng 4 năm 2012 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Phan Hồng T và chị Bùi Thị Mỹ T thống nhất vợ chồng có tài sản chung nhưng để hai bên tự thỏa thuận phân chia. Nếu hai bên không tự thỏa thuận phân chia được sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết sau.

Về án phí: Anh Phan Hồng T nhận nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001074 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; anh Phan Hồng T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền tự thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
- TANDTP Hải Phòng;
- UBND xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự